

Số: 24/2020/QĐST-DS

Sông Hinh, ngày 14 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 03 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ông Ma Khánh Đ, sinh năm 1950. Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện S, tỉnh P.

- *Bị đơn*: Ông Lê C, sinh năm 1943. Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện S, tỉnh P.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1961. Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện S, tỉnh P.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Các bên đương sự tự nguyện thỏa thuận ranh giới giữa hai thửa đất:**

- Thửa thửa đất số 16; tờ bản đồ 47 (Đo năm 2013); diện tích 403,7 m<sup>2</sup>; tại thôn T, xã E, huyện S, tỉnh P; theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 386185, số vào sổ cấp GCN CH 07944 do UBND huyện S cấp ngày 19 tháng 3 năm 2018 cho ông Ma Khánh Đ và bà Nguyễn Thị D.

- Thửa thửa đất số 15; tờ bản đồ 47 (Đo năm 2013); diện tích 18947.9 m<sup>2</sup>; tại thôn T, xã E, huyện S, tỉnh P; Thửa đất theo bản đồ cũ là thửa số 34, tờ bản đồ

số 60, diện tích 14683,0 m<sup>2</sup> theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 625317, số vào sổ cấp GCN CH 07259 do UBND huyện S cấp ngày 15 tháng 11 năm 2016 cho ông Lê C và bà Nguyễn Thị Hồng M (Bà M đã chết năm 2008).

Ranh giới giữa hai thửa đất trên được xác định bởi các đoạn thẳng nối liền giữa 4 điểm (có sơ đồ phác họa kèm theo):

- Điểm thứ nhất ký hiệu (2): Được xác định bằng cọc sắt, cách tim đường Quốc lộ 29 15 m, cách tường nhà ông Ma Khánh Trang (con đẻ ông Ma Khánh Đình) 4,77 m.

- Điểm thứ hai ký hiệu (3): Được xác định bằng cọc sắt, cách điểm thứ nhất 24,60 m, cách tường nhà ông Ma Khánh Trang 4,22 m.

- Điểm thứ ba ký hiệu (5): Được xác định bằng cọc sắt, cách điểm thứ hai 6,17 m, cách tường nhà ông Ma Khánh Trang 3,98 m.

- Điểm thứ tư ký hiệu (7): Được xác định bằng cọc sắt, cách điểm thứ ba 52,14 m cách ranh giới đất nhà ông Ma Khánh Đình, Ma Khánh Trang 4,50 m.

**2.2.** Các bên có nghĩa vụ tháo dỡ, di dời toàn bộ vật kiến trúc, cây trồng lấn chiếm ranh giới đất đã thỏa thuận để trả lại đất đã lấn chiếm, thời gian di dời khi quyết định có hiệu lực.

**2.3.** Các bên có nghĩa vụ tôn trọng, duy trì ranh giới chung như đã thỏa thuận, không được lấn, chiếm thay đổi các mốc giới ngăn cách.

**2.4.** Các đương sự có quyền và nghĩa vụ đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về quyền sử dụng đất theo ranh giới đã thỏa thuận.

**2.5.** Về án phí:

- Ông Lê C là cá nhân thuộc đối tượng người cao tuổi theo quy định Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009 và có đơn xin miễn nộp tiền án phí; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội, chấp nhận miễn toàn bộ tiền án phí cho ông Lê C.

- Trả lại cho ông Ma Khánh Đ số tiền tạm ứng án phí 1.500.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền số 0015141 ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Hinh.

**2.6.** Về chi phí định giá 3.000.000 đồng: Ông Lê C và ông Ma Khánh Đ tự nguyện chịu mỗi người một nửa, ông Ma Khánh Đ đã nộp đủ 3.000.000 đồng nên ông Lê C có nghĩa vụ trả lại cho ông Ma Khánh Đ 1.500.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Sông Hinh;
- Chi cục THA huyện Sông Hinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Bùi Lưu Chúc***